

HAI SƯ TỬ ĐÁ PHÁT HIỆN Ở THÀNH ĐỒ BÀN VÀ VỊ TRÍ CỦA NÓ TRONG NGHỆ THUẬT TẠO TƯỢNG SƯ TỬ CHAMPA

NGÔ VĂN DOANH

Năm 1992, tại thôn Bá Canh, xã Nhơn Hậu (huyện An Nhơn, tỉnh Bình Định), ở gần tháp Cánh Tiên, trong khu vực thành Đồ Bàn, nhân dân địa phương đã phát hiện một tượng Gajasimha (con vật đầu voi mình sư tử) và hai tượng sư tử bằng đá. Sau một thời gian lưu giữ và được bảo vệ tại hiện trường, năm 1999, cả ba pho tượng đã được đưa về bảo quản và trưng bày tại Bảo tàng Bình Định. Ngay sau khi được đưa về bảo tàng, chúng tôi đã nhiều lần đến quan sát và ít nhiều nhận ra những nét rất khác của hai pho tượng sư tử thành Đồ Bàn này so với những tượng sư tử Champa đã được biết đến từ trước tới giờ. Năm 2011, chúng tôi đã công bố những phân tích và nhận định ban đầu của mình về hai pho tượng sư tử và pho tượng Gajasimha mới được phát hiện trong cuốn sách *Thành cổ Champa - Những dấu ấn của thời gian*. Cho đến nay, ngoài đoạn nghiên cứu ngắn trên của chúng tôi, chưa có một công trình nghiên cứu nào nữa để cập tới hai pho tượng sư tử được phát hiện năm 1992 tại thành Đồ Bàn. Vì vậy, chúng tôi vẫn nghĩ rằng, những đánh giá ban đầu của mình về hai pho tượng sư tử thành Đồ Bàn là có cơ sở. Giờ đây, sau khi đã có thêm những luận cứ để nghiên cứu, so sánh và để chứng minh thêm cho những ý kiến của mình, chúng tôi quyết định đi sâu phân tích kỹ hơn và chi tiết hơn về hai pho tượng sư tử này.

Trước khi đi vào nghiên cứu chi tiết, chúng tôi trích dẫn lại toàn bộ nghiên cứu trước đây về hai pho tượng phát hiện năm 1992 ở thành Đồ Bàn. Trong chương VI viết về thành Chà Bàn của cuốn sách, chúng tôi đã khảo tả, phân tích và nhận xét về ba pho tượng như sau: “Năm 1992, tại thôn Bá Canh, gần tháp Cánh Tiên, trong khi làm thủy lợi, nhân dân địa phương đã phát hiện ra ba pho tượng đá to: hai tượng sư tử (mỗi con cao 1,05m), một tượng con vật đầu voi mình sư tử (Gajasimha), cao 1,70m. Điều lý

thứ, là cả hai con sư tử đều được tạc rất giống nhau: nằm và chống hai chân trước lên, đầu ngẩng cao, mõng hơi được đẩy về phía sau để bộ ngực uốn thẳng về phía trước, bộ lông bờm phía sau đầu, trên vai và ngực được thể hiện như một tấm choàng phẳng lý; trên cổ đeo một vòng lục lạc khá lớn, gồm hai chuỗi lục lạc (chuỗi bên trong là những quả lục lạc tròn hình cánh sen và chuỗi bên ngoài là những quả lục lạc hình gần giống quả chuông), miệng há to để lộ rõ những chiếc răng dữ tợn của hàm trên; mép trên và hai lỗ mũi được nhấn bằng hai đường gờ nổi song song viền quanh; cặp mắt tròn mở to không tròn, đôi tai vểnh được tạc cách điệu gần giống chiếc lá tròn nhọn đầu với hai đường mép ngoài uốn cong xoắn vào giữa lỗ tai, trán và các cổ chân đeo vòng trang trí tạo bởi những viên ngọc hình tròn... Theo nghiên cứu của chúng tôi, ở hai tượng sư tử đá này, hầu như chưa xuất hiện những đặc điểm nghệ thuật tạc tượng sư tử của phong cách tháp Mẫm: các chi tiết và các hoạ tiết trang trí trên mình sư tử nhiều và được cách điệu cao khiến con vật không còn giống thật mà biến thành một hình tượng mang tính trang trí. Có thể thấy ở các con sư tử ở thành Chà Bàn nhiều đặc trưng nghệ thuật của các phong cách Trà Kiệu (thế kỷ X) và Chánh Lộ (thế kỷ XI): tính tự nhiên và hiện thực của con vật; các chi tiết thể hiện mõm, mũi, tai, mắt, bờm, bộ lục lạc và các vòng ngọc đeo trên trán và ở các cổ chân. Con Gajasimha cũng được thể hiện gần giống như hai con sư tử (trừ khuôn mặt có vòi và ngà như của con voi). Thế nhưng, phía trên các bắp đùi ở cả bốn chân của con vật đã được trang trí bằng những chiếc lá dài, nhọn đầu, tung bay như những ngọn lửa - kiểu trang trí sẽ trở thành phổ biến và được cách điệu cao trên mình các con sư tử của phong cách tháp Mẫm. Do vậy, theo sự phân tích của chúng tôi, những con thú bằng đá phát hiện năm 1992 trong thành Chà Bàn là những tác phẩm điêu khắc thuộc thời kỳ khởi

đầu của phong cách tháp Mẫm và vì thế, chúng có thể có niên đại cuối thế kỷ XI, đầu thế kỷ XII¹.

Trong đoạn phân tích trên, chúng tôi chủ yếu đi sâu vào việc xác định niên đại và phong cách cho các pho tượng, chưa có nghiên cứu về đặc trưng của chúng trong so sánh với những pho tượng sư tử hiếm hoi khác đã được biết đến của Champa. Sở dĩ chúng tôi nói là hiếm hoi là vì, cho đến khi phát hiện ra hai tượng ở Đồ Bàn, các nhà khoa học mới chỉ biết đến bốn pho tượng sư tử: hai ở lăng Võ Tánh (tỉnh Bình Định) và hai ở tháp Pô Rômê (tỉnh Ninh Thuận).

Vào đầu thế kỷ XX, khi đến điều tra, ông H.Parmentier đã thấy ở khu tháp Pô Rômê hai pho tượng sư tử cùng một số hình điêu khắc khác. Về việc này, ông có viết như sau: "Về điêu khắc, chúng tôi chỉ nêu lên được có hai Nandin, cổ đeo vòng ở tiền đường và các sư tử đứng giống hệt sư tử Cao Miên. Ngôi tháp dường như được dựng lên trên tàn tích của một kiến trúc, chắc chắn là xưa hơn, do người Cao Miên xây dựng vào thời kỳ mà họ đã từng làm chủ đất nước Champa trong một thời gian ngắn. Ngôi tháp và di tích Pô Rômê được xây vào giữa thế kỷ XVII (theo biên niên sử, vua Pô Rômê trị vì từ 1627 đến 1651). Cái gốc gác lai này có thể nhận thấy được trong cách cấu tạo các con sư tử. Theo truyền thống, có lẽ có hai con sư tử đóng khung ở lối vào, một con được chuyển đến đây từ khi tam cấp bị sụp đổ, đứng ở góc Tây Nam của tháp chính; con kia đã bị lặn xuống đáy khe, ở đó chúng tôi chỉ tìm thấy được một mảng của nó". Thế nhưng, giờ đây, cả hai pho tượng đều không còn thấy ở khu đền tháp Pô Rômê nữa. Ngoài hai tượng ở tháp Pô Rômê, H.Parmentier cũng đã nhắc đến và khảo tả các tượng sư tử ở lăng Võ Tánh trong cuốn sách *Thống kê, khảo tả các di tích Chăm ở Trung kỳ*, xuất bản năm 1909, khá chi tiết và cụ thể như sau: "Tòa thành (Đồ Bàn) chứa nhiều điêu khắc hình như không phải ở vị trí cũ. Trước lăng Võ Tánh, hai con sư tử lớn dường như đã được tạo ra để tranh đua và tư



Tượng sư tử thành Đồ Bàn (hiện vật Bảo tàng Bình Định) - Ảnh: Tác giả

thể dáng dấp trông tựa như sư tử Khơme. Chúng đứng bốn chân, đuôi có lẽ vểnh lên; bàn chân có cựa, đeo những kiềng vòng trang trí hình lá sen. Đôi mắt lồi ra rất nhiều, lông mày hình sừng. Cái mõm, ngoài răng ra, có cả nanh xoắn lên thành sừng; tai ngắn vểnh lên; sừng như cuộn ra sau, song có lẽ chỉ là những cái bờm thôi².

Như vậy, từ đầu thế kỷ XX, những pho tượng sư tử hiếm hoi của Champa đã được đánh giá không cao và luôn được coi là những tác phẩm điêu khắc mô phỏng các tượng của Campuchia thời Angkor. Có lẽ vì số lượng ít và chỉ được coi là những tác phẩm mô phỏng, nên, các tượng sư tử Champa, mà cụ thể là hai tượng ở lăng Võ Tánh và hai tượng ở tháp Pô Rômê hầu như không được các nhà nghiên cứu chú ý đến. Mãi đến sau này, trong công trình *Nghệ thuật tượng Chăm* nổi tiếng xuất bản tại Paris năm 1963, nhà nghiên cứu J.Boisselier mới có những phân tích và đánh giá về các pho tượng sư tử Champa, nhưng vẫn rất khái quát và ngắn gọn. Mặc dù vậy, nhà nghiên cứu người Pháp cũng đã đưa ra những nhận xét cụ thể hơn về những tượng sư tử có số lượng ít ỏi và đậm nét ngoại lai này. Theo J.Boisselier, loại sư tử đứng trên bốn chân là rất hiếm ở nước Champa và dường như nó chỉ chạm thành hình nổi hẳn lên một cách hoàn toàn ngoại lệ, mà trường hợp duy nhất được biết đến là những pho tượng đã được sử dụng lại ở cửa ra vào lăng Võ



Tượng sư tử thành Đồ Bàn (hiện vật Bảo tàng Bình Định) - Ảnh: Tác giả

Tánh. J.Boisselier cho rằng, ở những pho tượng này, chúng ta lại tìm thấy sự ảnh hưởng của những con sư tử ở Vân Tường và ảnh hưởng Khơme, đặc biệt là trong cách diễn đạt giới tính, những bộ trang sức đơn giản hóa đến tột độ và được chỉ ra bởi một bức chạm đơn sơ khiến chúng ta coi chúng là những tác phẩm muộn, có thể cùng thời với phong cách Yang Mun (thế kỷ XIV). Còn về hai pho tượng ở tháp Pô Rômê, J.Boisselier coi như là những tác phẩm Khơme thuộc phong cách Bayon (cuối thế kỷ XIII đầu thế kỷ XIV)³. Như vậy, cũng như H.Parmentier vào đầu thế kỷ XX, đến năm 1963, J.Boisselier vẫn cho rằng, các tượng sư tử Champa, mà cụ thể là những pho tượng tròn, lớn và đứng độc lập, chịu ảnh hưởng rất lớn và được làm theo các nguyên mẫu của nghệ thuật Campuchia thời Angkor.

Theo chúng tôi, nếu đem so sánh, thì giữa hai pho tượng mới phát hiện ở Đồ Bàn và các tượng sư tử Champa đã được biết đều có những đặc điểm chung, là những tượng tròn độc lập; có kích thước lớn (hai tượng Đồ Bàn cao 1,05m; do được tạc đứng, nên các tượng ở lăng Võ Tánh cao 1,45m); đều được tạc ngẩng cao đầu và nhìn thẳng ra phía trước... Thế nhưng, giữa hai tượng mới phát hiện và các tượng được biết từ trước cũng có những khác biệt đáng kể. Theo mô tả và phân tích của ông H.Parmentier, các sư tử lăng Võ Tánh đứng bốn chân, đuôi vểnh lên, bàn chân có cựa, đeo những kiểu

vòng trang trí hình lá sen, đôi mắt lồi ra rất nhiều, lông mày hình sừng, cái mõm, ngoài răng ra, có cả nanh xoắn lên thành sừng, tai ngắn vểnh lên... Trong khi đó, hai sư tử ở Đồ Bàn đều được thể hiện trong một tư thế nửa nằm, nửa đứng, rất vững chãi và cân bằng với cả nửa phần bụng phía sau nằm xuống sát đất, hai chân sau gập lại và kéo hai đầu gối đứng thẳng lên; hai chân trước đứng thẳng, đầu ngẩng cao, nhìn thẳng ra phía trước, khiến phần ngực nở nang và cái đầu to phía trước nhô cao lên. Thế nhưng, vì hai chân trước được tạc quá ngắn và mất cân đối, nên nhìn từ hai

bên, sẽ có cảm giác là hai con sư tử đang nằm. Chính tư thế nằm này đã khiến hai sư tử mới phát hiện ở thành Đồ Bàn khác hẳn những tượng sư tử Champa đã được phát hiện và đã được biết đến từ trước tới giờ.

Cho đến nay, chúng tôi vẫn cho rằng, hai pho tượng sư tử mới được phát hiện năm 1992 thuộc giai đoạn đầu của phong cách tháp Mẫm. Giờ đây, sau khi đối chiếu và so sánh với các pho tượng cùng loại ở lăng Võ Tánh, chúng tôi nhận thấy thêm những chi tiết sớm của các tượng sư tử mới được phát hiện, đó là tư thế nửa nằm, nửa đứng, hai chân trước ngắn, đôi mắt chưa phồng to và lồi hẳn ra, chiếc miệng há to... Và, thật lý thú, từ những tượng sư tử mới phát hiện năm 1992 đến các tượng sư tử đã được biết trước đó, là cả một tiến trình thay đổi gần giống như của tượng sư tử Campuchia thời kỳ Angkor. Ngay từ năm 1927, nhà nghiên cứu nghệ thuật cổ xứ Đông Dương nổi tiếng người Pháp là P.Stern đã nhận thấy ở các tượng sư tử Khơme một xu thế, là phần thân sau của con sư tử được nâng dần lên theo quá trình kéo dài lên dần dần của đôi chân sau; việc thể hiện bờm cũng phát triển từ những bộ lông xoắn ốc đến những búi lông thẳng. Ngoài ra, P.Stern đã rất lý thú khi thấy rằng, vào thời Angkor, ở các tượng sư tử, xuất hiện chiếc mõm nhỏ và cặp mắt phồng to...⁴. Rõ ràng, là gần như theo xu thế của nghệ thuật Khơme thời Angkor, ở

các tượng sư tử lăng Võ Tánh, không chỉ hai chân sau đã đứng thẳng lên như hai chân trước mà cả bốn chân đều được kéo dài thêm; không chỉ cặp mắt phồng to, mồm không lớn, mà lông bờm cũng được tạc thành những búi lông thẳng. Những chi tiết này vẫn được tìm thấy ở các tượng sư tử mới phát hiện; một số chi tiết trang trí và cách thể hiện vốn rất đặc trưng ở những con vật của phong cách trước (phong cách Chánh Lộ), như: vòng lục lạc đeo cổ, phần gáy lớn phía sau đầu được thể hiện bằng những lớp chồng lên nhau...

Vậy, hai tượng sư tử thành Đồ Bàn có quan hệ như thế nào về nguồn gốc với các tượng cùng loại đương thời của nghệ thuật Angkor, hay ngược lại, có gắn bó ra sao với truyền thống tạc tượng động vật Champa?

Nếu đúng như chúng tôi xác định, thì hai tượng thành Đồ Bàn là những tượng sư tử có niên đại sớm nhất hiện được biết (đầu phong cách tháp Mắm - đầu thế kỷ XII). Trước đây, trong nghệ thuật tạo tượng động vật Champa, chưa phát hiện được một tượng sư tử nào (ngoài nhiều hình sư tử dưới dạng phù điêu và trang trí). Không phải ngẫu nhiên mà các nhà nghiên cứu cho rằng, tượng sư tử Champa chỉ xuất hiện dưới sự tác động của những ảnh hưởng của nghệ thuật tượng sư tử Khmer thuộc phong cách Bayon (thế kỷ XIII). Thế nhưng, như chúng tôi đã phân tích, hai sư tử thành Đồ Bàn khác rất nhiều so với các tượng sư tử lăng Võ Tánh. Và, điểm khác biệt quan trọng nhất giữa hai nhóm tượng cũ và mới trên là tư thế nằm và các chân ngắn của hai sư tử thành Đồ Bàn. Trong khi đó, theo nhận định của J.Boisselier, nếu con sư tử nằm vẫn không được biết tới trong nền điêu khắc Khmer, thì trái lại, sư tử đứng trên bốn chân của Champa lại chịu ảnh hưởng rõ ràng của các con sư tử thuộc phong cách Angkor Vat và Bayon. Vậy thì, phải tìm nguồn gốc nằm và chân ngắn của các sư tử Đồ Bàn ở đâu? Theo chúng tôi, rất có thể, thân hình và tư thế của hai sư tử thành Đồ Bàn chính là tấm thân và tư thế của các tượng con vật huyền thoại Gajasimha đầu voi mình sư tử của nền điêu khắc Champa. Và, thật lý thú và trùng hợp, hai con sư tử và cả con Gajasimha thành Đồ Bàn có nhiều nét tương đồng với hai con Gajasimha cũng mới được phát hiện vào những năm 90 của thế kỷ trước tại di tích tháp Chánh Lộ, thành phố Quảng Ngãi (hiện được trưng bày tại Bảo tàng Quảng Ngãi). Cả ba con vật của thành Đồ Bàn đều có thân hình sư tử tròn mập và chiếc cổ ngắn, nhưng bốn chân lại rất ngắn; đều

đeo trước cổ và ngực chiếc vòng lục lạc kép lớn gồm hai vòng đơn; đều có bộ lông bờm sau gáy dày nhiều lớp... như của hai Gajasimha Chánh Lộ. Thế nhưng, khác với các Gajasimha Chánh Lộ, ở đây, bộ lông sư tử ở ngực được tạo bởi những hình xoắn dài ở ngực và ở sau gáy đã không còn. Điều này cho thấy, sự tiếp biến rất rõ từ các Gajasimha Chánh Lộ sang các con vật thành Đồ Bàn, mà theo xác định của chúng tôi, là thuộc đầu phong cách tháp Mắm, phong cách kế tiếp của phong cách Chánh Lộ.

Tuy không thật rõ ràng như phần thân mình, nhưng cũng có thể nhận ra những chi tiết mang phong cách cũ và mới ở đầu hai con sư tử Đồ Bàn. Như các sư tử thuộc phong cách Mỹ Sơn A.1, chiếc miệng của hai sư tử Đồ Bàn cũng há ra rất lớn để hở các hàm răng trên và các răng nanh lớn kiểu lợn lòi, cong về phía dưới ở khóe môi, trong khi đó, không có một chiếc răng nào xuất hiện ở hàm dưới vì bị lưới che kín⁵. Thế nhưng, ở các sư tử Đồ Bàn, từ hàm dưới, mọc ra hai chiếc răng nanh lợn lòi lớn, như chiếc răng nanh của hàm trên. Và, thật lý thú, các hình Macara và các hình sư tử trang trí của phong cách tháp Mắm cũng có bộ răng nanh lợn lòi hai chiếc trên và dưới⁶.

Như vậy, qua phân tích và so sánh, chúng tôi cho rằng, hai sư tử đá phát hiện vào năm 1992, tại thôn Bá Canh, gần tháp Cảnh Tiên trong khu vực thành Đồ Bàn, là các tượng sư tử có niên đại sớm nhất (đầu thế kỷ XII) của nghệ thuật điêu khắc Champa và duy nhất được thể hiện theo nghệ thuật truyền thống tượng động vật, chứ không phải được làm theo mẫu hình của nghệ thuật Angkor như các tượng sư tử đã được biết đến trước đây./.

N.V.D

Chú thích:

1- Ngô Văn Doanh (2011), *Thành cổ Chăm-pa - Những dấu ấn của thời gian*, Nxb. Thế giới, H, tr. 194 - 195.

2- H.Parmentier (1909), *Inventaire descriptive des monuments Chams de l'Annam*, Paris, T.I, tr. 61 - 62 và 202.

3- J.Boisselier (1963), *La statuaire du Champa*, EFEO, Paris, tr. 287 - 288 và 328.

4- Dẫn theo: Vittorio Roveda, *Images of the Gods, Khmer mythology in Cambodia*, Laos & Thailand, River books, Bangkok, tr. 212.

5, 6- J.Boisselier (1963), *La statuaire du Champa*, EFEO, Paris, tr. 201 và 297.

(Ngày nhận bài: 21/7/2016; ngày phân biện đánh giá: 25/7/2016; ngày duyệt đăng bài: 09/08/2016).